

YÊU CẦU BÁO GIÁ
(V/v cung cấp thiết bị y tế)

Kính gửi: Các nhà cung cấp thiết bị y tế tại Việt Nam.

Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán và giá kế hoạch LCNT, làm cơ sở chỉ định nhà thầu cho gói: “Mua sắm máy điện tim 6 kênh”.

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy

Địa chỉ: TDP Đại Quang, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Họ tên: Hoàng Văn Long - Chức vụ: Cán bộ TBYT

Số điện thoại: 0945.226.588 ; Gmail: hoanglong26588@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Tổ chức hành chính - Bệnh viện đa khoa huyện Hậu Lộc ; Địa chỉ: TDP Đại Quang, thị trấn Phong Sơn, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

- Nhận qua gmail: hoanglong26588@gmail.com

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 8h ngày 28 tháng 11 năm 2024 đến trước 17h ngày 07 tháng 11 năm 2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày báo giá.

II. Nội dung yêu cầu báo giá.

1. Danh mục thiết bị y tế:

(Chi tiết như phụ lục đính kèm).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy.

(Nhà cung cấp phải vận chuyển hàng tới tận kho của bệnh viện, hàng phải được đóng trong thùng nguyên đai kiện. Sau khi bàn giao, nghiệm thu, Nhà cung cấp phải lắp đặt, chạy thử và hướng dẫn sử dụng cho các cán bộ của đơn vị).

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Theo hợp đồng ký kết.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Đơn vị thanh toán cho Nhà cung cấp 100% sau khi Nhà cung cấp bàn giao, nghiệm thu và hoàn tất các chứng từ liên quan theo quy định của Pháp luật.

5. Các thông tin khác: Không

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; TCHC.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Hải

PHỤ LỤC

Danh mục thiết bị y tế

(Kèm theo yêu cầu báo giá số: 618/YCBG-BVCT ngày 27/11/2024

của Bệnh viện đa khoa huyện Cẩm Thủy)

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Khối lượng/ số lượng	Đơn vị tính
1	Máy điện tim 6 kênh * Cấu hình và phụ kiện: - Máy chính: 01 bộ - Dây điện tim: 01 chiếc - Dây nguồn: 01 chiếc - Điện cực ngực: 06 quả - Điện cực kẹp chi: 04 chiếc - Ấc quy: 01 chiếc - Giấy in: 01 tập - Xe đẩy đặt máy: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ	<u>Cấu hình và phụ kiện:</u> - Máy chính: 01 bộ - Dây điện tim: 01 chiếc - Dây nguồn: 01 chiếc - Điện cực ngực: 06 quả - Điện cực kẹp chi: 04 chiếc - Ấc quy: 01 chiếc - Giấy in: 01 tập - Xe đẩy đặt máy (mua tại Việt Nam): 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ <u>Thông số kỹ thuật:</u> Tính năng chung - Có thể hiển thị đồng thời 12 đạo trình điện tim ECG. - Công nghệ lọc tiên tiến giúp giảm nhiễu mà ít gây biến dạng sóng. - Chương trình phân tích điện tim ECAPS12C với hơn 200 mục tìm kiếm với phân tích chi tiết bao gồm phân tích điện tâm đồ kiểu Brugada - Có tính năng ghi mở rộng - Dữ liệu có thể xuất ra qua mạng LAN hoặc mạng không dây tích hợp. - Bộ nhớ USB hoặc thẻ SD có thể được sử dụng như một bộ nhớ ngoài - Thông tin bệnh nhân có thể nhận được từ máy chủ bên ngoài. Và báo cáo có thể được xuất ra ở định dạng DICOM hoặc PDF giúp tích hợp dữ liệu tốt hơn với các hệ thống quản lý dữ liệu khác nhau Thu nhận tín hiệu điện tim: - Mạch đầu vào được bảo vệ chống sốc điện - Độ nhạy: 10 mm/mV $\pm 2\%$ - Trở kháng đầu vào: $\geq 50 M\Omega$ tại 0.67 Hz - Hệ số lọc nhiễu đồng pha: $> 105 \text{ dB}$ - Điện áp bù: $\pm 550 \text{ mV}$ Tần số đáp ứng: 0.05 Hz đến 150 Hz ($+0.4 \text{ dB}/-3 \text{ dB}$) - Dải đếm nhịp tim: 30 đến 300 nhịp/ phút; Độ chính xác: $\pm 10\%$ - Tỷ lệ lấy mẫu: 16.000 mẫu/giây/kênh. Xử lý dữ liệu sóng:	1	Cái

		- Đạo trình điện tim: 12 đạo trình - Độ nhạy: 5, 10, 20 mm/mV - Tốc độ lấy mẫu: 500 mẫu/giây - Bộ lọc nhiễu xoay chiều: 50/60 Hz - Hằng số thời gian: $\geq 3.2s$ - Bộ lọc cao tần: 75, 100, 150 Hz - Bộ lọc nhiễu điện cơ: 25/ 35 Hz - Điện thế phát hiện nhỏ nhất: $\leq 20 \mu Vp-v$ - Bộ lọc chống trôi: yếu 0.1 Hz (-20dB) , mạnh 0.1 Hz (-34dB) - Bộ chuyển đổi A/D: 24 bit Hiển thị: - Màn hình màu tinh thể lỏng - Kích thước: 8 inch - Độ phân giải: 800 x 480 điểm - Hiển thị dữ liệu: 12 đạo trình sóng điện tim, thông tin bệnh nhân, cài đặt chế độ ghi, chế độ hoạt động, nhịp tim, đánh dấu đồng bộ QRS, thông báo lỗi, tuột điện cực và độ nhiễu Ghi: - Phương pháp: đầu in nhiệt - Mật độ in: 200 dpi - Khổ giấy: 110 mm, dài 30m đối với giấy gập Z - Số kênh ghi: 3, 3+nhịp, 6 - Tốc độ giấy: 5, 10, 12.5, 25, 50 mm/giây - Độ chính xác tốc độ ghi: $\leq \pm 5\%$ - Dữ liệu ghi: Sóng điện tim, nhịp tim, tên đạo trình, phiên bản, ngày và giờ, tốc độ giấy, độ nhạy, cài đặt bộ lọc, thông tin bệnh nhân, thông tin phép đo, đánh dấu sự kiện. Phân tích điện tim: - Áp dụng cho bệnh nhân: trẻ sơ sinh, trẻ em, người lớn - Mục tìm ra kết quả điện tim: xấp xỉ 200. - Mục phân tích kết quả: 5 Nguồn điện, AC và DC: - AC: 220 V/ 50 Hz - DC: ắc quy có thời gian hoạt động hơn 150 phút; thời gian sạc: 3 tiếng. An toàn: - Phù hợp với tiêu chuẩn IEC.		
--	--	---	--	--